

## VIÊN NGỘ THIÊN SƯ NGŨ LỤC

### QUYỂN 20

#### KỆ TỤNG

Cao Tông ở Phiên Đế ba lần thỉnh Sư thượng tòa nói kệ.

*Nhân thiện vờ quả thiện  
 Trồng lúa chẳng sinh đậu  
 Người tu phước đức lớn  
 Người nhận phước đức lớn  
 Tám vạn bốn ngàn Ba-la-mật  
 Trên đầu một sợi lông đã viên thành  
 Đầu gậy hét thừa đương được  
 Bước cao đi trên đỉnh Tỳ-lô.  
 Rất giản dị, rất tôn quý.  
 Trở về trên đỉnh đầu.  
 Thế xuất thế gian chẳng nghĩ bàn  
 Phút chốc viên thành tám vạn môn  
 Vượt thẳng vào Như Lai địa.  
 Chúng sinh xưa nay là Phật  
 Bỏ giận bỏ si tham mùi đời,  
 Không tình ai giữ đất chân như,  
 Có khi được một quang cảnh đẹp  
 Ngã tư đường mặc tình dạo chơi.*

**Ngụ ngôn:**

Xưa nghe lặn xuống biển lớn một lần dơ lên mười hai con ba ba, xưa cầm tịnh hoa này chưa từng kịp một sợi lông mùa thu, mịt mờ trong đại tượng, ra vào đâu thể tránh, chỉ tự mình theo duyên, để ý thật luống nhọc.

Cử Dâng Công lên tòa, nguyên có kệ rằng:

*Nghĩ khoe tứ phần đẹp Lãng-nghiêm  
 Đè xuống đầu mây triệt để tham,*

*Chớ học lượng công thân Mã tổ,  
Lại như Đức Kiệu hỏi Long Đàm,  
Bảy năm qua lại đạo Chiêu Giác,  
Ba năm bay lượn trên Bích Nham,  
Ngày nay phiên sung Đệ nhất tòa,  
Trong bụi trăm hoa hiện Ưu-dàm.*

- Dạy chúng:

*Biện đạo cần phải biện tâm mình,  
Tâm gặp đâu đều là bến,  
Hiểu rõ cách ngoại vô sinh nhãn,  
Làm ngay người giải thoát trong khu,  
Bàng Lão uống hết nước Tây giang,  
Nắm lại Diệu hỷ thân Tịnh Danh,  
Tám gió năm dục không thể chuyển,  
Hiếu hướng trong trần Chuyển pháp luân.*

- Ngày giỗ Phật Giám Hòa thượng dạy chúng:

*Năm rồi chính ngày nay  
Trâu đất đấu húc nhau nhào xuống biển,  
(cho đến nay không tung tích gì)  
Năm nay chính ngày nay  
Khắp cõi phóng ánh sáng  
Thân vô tướng hư không  
Phật Giám nghiêm nhiên ở  
Chẳng sắc cũng chẳng tâm  
Chẳng nhỏ lại chẳng lớn  
Kiếp đá có thể dời  
Trong đó không dời đổi  
Phải biết ân Phật Giám  
Các người sáng chủ tế  
Một câu đậu nhiều cơ  
Chí tâm luôn kính lạy  
Lại nói một câu gì  
Ăn cơm nhai gắp cát.*

- Dạy Đơn Hà Phật Trí dụ Thiên sư:

Hai, ba, bốn, bảy xưa không gián đoạn, biển đại oai quang bày

đích truyền. Cầm dứt quan tâm không khinh bỏ, cỏ sâu ai nhìn trước pháp đường.

- Dạy Trạch Ngôn Thiên Nhân (ba bài kệ):

1) *Tham thiên tham đến chỗ không tham  
Cùng Huyền cùng triệt huyền tâm đầu  
Khát uống đôi ăn chỉ như thế  
Thế gian ra đời mất nguyên do.*

2) *Cơ quan đều là đồ không đủ nhà  
Huyền diệu trôn lẫn thành giày cỏ rách  
Trán sắt đầu đồng vượt Phật tổ  
Nắm ngang bắt ngược một hàm chôn.*

3) *Hồng trần có luận, thành đạo  
Hang lạnh không người lại làm xuân,  
Nêu biết ý cầm hoa (mà) mỉm cười,  
Một lần cầm chơi một lần mới.*

- Dạy Nhược Bình Thiên Nhân

*Giúp rập ở núi công dã lập  
Gánh vác lâu dài chí lớn chắc  
Vân Môn am lập đề âu phụ  
Ở trên trời cao lại có trời  
Tìm lại xưa nay cõi thanh tịnh  
Lúc khác gặp thấy truyền tiếng tốt  
Khách chủ ném nhau keo sơn hợp  
Cùng nhau hoằng trì Thiên Lâm Tế.*

- Đưa Trí Tổ Thiên Đức:

*Một câu đương cơ hiểu  
Đường ngàn sai dứt vìn  
Tới lui luôn soi xét  
Ồn im vững như núi  
Trăm cỏ nghiêng đầu cao  
Mây cõi nhàn ngoài đời  
Hạnh hạnh cầm nắm chắc  
Phải mở cửa ải ra.*

- Đưa An Thủ Tọa về Đức Sơn:

Khiến (Sứ?) thì không sai lệch (nhục mạng?), gặp cơ quý đối đáp - An thiên (sao) vượt râu cọp, trừ trừ vượt phương ngoài - Chẳng chỉ sáng dưới cửa sổ an bày - Nhật lấy giường thiên ném núi cao - Năm chùy dựng phát phẫn hùng biện - Tiếng vàng ngọc khua như sấm rền, chín tuần lác lác đề cương tông. Nạp tử giúp luôn đuổi gió, mở chốt cởi trói bày thủ đoạn, đuổi cày cướp cơm rất ung dung. Hạ hết nhớ núi muốn trở về, biết rõ lẽ lãng một đoạn việc, lưỡng thững hang lý ở trong lòng - Hạnh hạnh chẳng sợ không tri kỷ, khi đi đòi ta đưa một bài, trong gai cỏ lật kim cương quyển, ca ngấn phải được mấy mươi trượng, câu dài chỉ mất hai, ba lời, sứ tử lông vàng biết quay mình. Đó là người kiệt xuất tông lâm, chẳng ngày nào (chẳng có mặt trời?) trên đỉnh núi cao hò hét, năm lá một hoa trời đất xuân.

- Đưa Phạm Tư Thiên Lão về núi ở am (ở am tại núi Oản):

*Thoát khỏi lồng bẫy dứt hàm cương,  
Hiểu không mảy may được dung tham,  
Ngựa non phóng mạnh ai cấm được,  
Trước đài Oản Ba đi (bỏ) ở am.*

- Đưa Đạt thị Giả đi Võ Lăng:

*Lâm Tế xưa khiến tướng,  
Nghiệm Đức kiêu làm linh  
Tiếp ở cùng một đũa,  
Quả khác thăm bóng gậy,  
Quốc sư ba lần gọi,  
Tiếng tiếng đều hiểu rõ,  
Phụ ông phụ cơ ta,  
Thấu thẳng đánh ngàn Thánh,  
Người xưa từng thị giả,  
Căn khí như rắn bảo này,  
Ông mấy năm khăn bình,  
Đã họp được chánh mạng,  
Nay lại từ Đế đô,  
Dạo thẳng cảnh Võ lăng,  
Đánh biện tinh thần giỏi,  
Cũng muốn biết bệnh thiền,  
Cắt đứt câu trước gió,*

*Cướp lấy cán Phật tổ,  
Trở về khoa trạch lớn  
Tướng mạnh quả nhiên mạnh.*

- Đưa Tu Đạo Giả

*Không đỡ nón khám phá câu-chi,  
Một câu đánh ra một cổ Phật  
Như nay trở về Cửu vân am,  
Tham khắp các phương Thiện tri thức,  
Chót vót mắt ở danh môn,  
Sáng cao như mặt trời sáng rõ,  
Gắng sức giữ truyền vô tận đặng,  
Nói lấy dấu tích cũ Mạt sơn.*

- Đưa các Hóa sĩ (chín bài):

*1) Thấu suốt ấn Linh minh, gót chân  
Dụng đến rồi chẳng cách mảy may,  
Du lịch cõi Hoa tạng Tỳ-lô,  
Nắm dừng Mâu-ni trăm ức thân,  
Bảy tám bảo trân đều ta có,  
Trái phải lỗ hang cùng gần ai,  
Sống nhọc lũ lượt mà rủ (đưa) tay,  
Bèn là thông phương người tự tại.*

*2) Trăng sáng rõ giữa rừng,  
Xa xa trời chân mây,  
Lui tới không có lụy,  
Tròn khuyết vốn vô căn,  
Đậu nước sáng thường sạch,  
Làm mưa dầm ý chẳng hớp bầy,  
Khe núi ngàn vạn dặm,  
Dị đồng có ai luận,  
Ca-diếp đầu gậy giết,  
Lão Tăng này nhiều lười,  
Toàn thể hiểu thừa đương,  
Tổ tổ đâu từng khác,  
Muốn sáng cái việc ấy,  
Phải khéo xem thời tiết,*

Gặp được cùng người nào,  
 Trong mắt lấy bụi ra,  
 Thấy nhiều Bắc sơn môn,  
 Chào chào đều nập mây,  
 Tay điệu rộng trình bày,  
 Lật ngược hang ly long,  
 Trên đánh đầu ngàn Thánh,  
 Có đường lớn phá trời,  
 Chỉ là người vô tâm,  
 Mới hay rộng đặt bước,  
 Đạp khắp đất bằng,  
 Ngày đi ngàn trăm lượt,  
 Muốn dẫn khắp thế gian,  
 Đồng loạt cùng đi đâu,  
 Ông đưa tay vào (?),  
 Cần phải khéo hồi hở,  
 Chỗ ôn ào gặp nhau,  
 Đương cơ phải nắm dừng,  
 Giống qua vườn kim cương,  
 Xin tận tình phân phó.  
 Trở về Thiện pháp đường,  
 Đánh lấy trống đại pháp,

3) Thấy mặt rộng mở ấn Tam yếu,  
 Toàn cơ thẳng sáng Chánh pháp tạng,  
 Nắm bỏ Giang tây hiển Bốn tông,  
 Ba ngày tai điếc không tài giỏi,  
 Cần phải buông tay ở núi cao,  
 Tuyển huyền nhai nào ngàn vạn trượng,  
 Muốn biết xứng ý được vầy gấm,  
 Phóng mình quyết vào sóng kinh người.

4. Bốn liệu giản bốn chủ khách, ba huyền và ba yếu, đánh đá lửa ánh điện chớp, chính khuôn phép của Lâm Tế, đã tham thiền Lâm Tế, cũng phải tự kiểm điểm, chiếu dụng hét rất kỳ, nghiệm đầu gậy giết chết cứu sống, lấy dây vào giao (?). Đại phấn khương duy đởm, quang vinh làm phụng huy, bày trên chỉ một thấy, cục thịt đỏ lôm của vô vị chân nhân, trước mặt ra vào như để xem, đầu gậy xét chánh phong lệnh trước,

*hết xong ép tướng gan mật lạnh, chẳng lập thêm bậc ai thờ Phật, có phép  
tắc thật được an tâm, quay mình trăm cỏ nghiêng đầu đưng, cầm tay  
trong hang ly long mà lật, muốn thấy nạp Tăng toàn ý khí, như mè vụn  
cảnh chớ can dự, duyên lớn nhỏ khoảng tay hay biện, chưa tin đời người  
đi đường khó,*

*5) Dẹp chuyển ngàn sai hướng thượng cơ,  
Phát cờ cướp trống chẳng nhiều ấy,  
Quay mình chiếm đất toàn sinh sát,  
Mới là sư tử con lông vàng.*

*6) Uống hết nước Tây giang giống nhàn,  
Tác gia há lại chuộng cơ quan,  
Buông giáo tánh đất bằng như đá mài,  
Thành Phật công về một tuần.*

*7) Đưa Tuệ Cung đi về Bình giang  
Một câu riêng đề vượt Tổ Phật,  
Đau đớn như kim chùy đâm thấu xương,  
Ra cửa liền làm sư tử con,  
Địch thắng kinh người giúp ném ngược,  
Bình giang xưa nay hang hào kiệt,  
Đi đi trước thông cái tin tức,  
Hạnh này chẳng làm rãnh rang đến,  
Tám mặt thanh phong thổi y giới.*

*8) Đưa Cảnh Nguyên đi trước về Tỳ lãng  
Rõ ràng đề dậy cất ngàn sai,  
Ai tin phong lưu ra nhà ấy,  
Muốn vào trong triền thông một tuyến,  
Rãnh rang mở lấy Bát đàm hoa,  
Khéo chuyên đối đáp chẳng nhục mạng,  
Bèn thấy ba mắt chánh Ma Hê,  
Dẫu được quần linh khiến cùng đi  
Sáng rõ cắt ngang đường Tào Khê.*

*9. Dương Vô Cữu quán sát:*

*Xưa ở Hoàng đô tham gặp gì, cùng nay há lại có sai khác, rãnh*

*rang thừa hứng cùng nhắc lại các điều đã nói. Mở pháp đường bụng gậy bên hiên ai.*

Phật tổ mạng môn đề ở tay, buông mở nắm gom lại chẳng phải khác, đã đến huyền nhai mà buông tay, từ đây chốt cửa chẳng nhiều.

- Dạy thiện hữu:

*Đoạn này xưa nay không trước sau,  
Phải gắng sức mạnh mẽ hành trì,  
Kim cang chánh nhãn thông thân đó,  
Vạn cảnh đến xâm phạm đừng theo nó.*

- Tụng: Nguyệt Thượng Nữ nhân duyên

*Xưa nay chánh thể thấu căn nguyên,  
Vào núi đồng đường chỉ cửa này,  
Đã trụ Như Lai đại giải thoát,  
Cửa báu trong tay chiếu càn khôn.*

- Tụng: Huỳnh Long Tam Quan

Tay ta sao giống tay Phật,

*Tùy phân đưa hoa hái liễu,  
Bỗng nhiên rờ đụng đầu rắn,  
Không khơi gập nó một miêng.  
- Chân ta sao giống chân lừa,  
Triệu Châu thạch kiều lược chước,  
Bỗng như dựng lên da cầu,  
Sụp đổ năm núi ba ngọn núi.  
- Người người có cái sinh duyên,  
Ngồi xoạc không đất dùi nghiên,  
Bỗng như mất da cùng phá,  
Lo người khác đá thủng đáy thùng.*

- Tụng: Ba độc

*- Khe hang khó đây (chứa) một niệm dục,  
Nê Lê suốt kiếp khổ nào kham,  
Ngộ được vạn pháp đều như huyễn,  
Cẩn thận chớ để tâm khởi tham.  
- Chưa thấy thế gia bị họa lớn,  
Đốt cháy công đức không gì hơn sân,*



*Bao nhiêu thuận nghịch đều dung thứ,  
 Hỷ xả từ bi ra sáu trần.  
 La sát vô minh triệt để si,  
 Mịt mù chánh thể phát cuồng cơ,  
 Mạnh làm kiếm Kim cương Bát-nhã,  
 Ông ta đoạn dứt buông tay về  
 - Vọng khởi căn do ba tên này,  
 Giam chặt trong sáu đạo bốn loài,  
 Tự nhiên điều phục không công dụng,*

**\* CHÂN TÁN**

*- Khen: Mục Châu Hòa thượng.*

Cay cay đắng đắng lắm ai ơi, biết giúp Bắc vì cây lớn, gỏ Vân Môn rớt núi hiểm, cơ cao chớ nói như củi khô, phàm gọi đó là Trần Bồ Hai.

*- Khen: Xá-lợi Hòa thượng Tử Tâm.*

Đó là con cọp Huỳnh Long, làm rạn vỡ chân xá-lợi, vạn năm như mặt trời mọc thế gian, cùng Thiện tri thức làm khuôn mẫu, bình sinh trách Phật, mắng Tổ. Do đây mới nghiệm được chỗ Phật. Lưu truyền lại cho pháp tử pháp tôn, chạm chỗ nào cũng phóng quang và động đất.

*- Khen: Lục Tổ Đại sư.*

Cúi lạy Tào Khê chân cổ Phật, đã tám mươi đời là Thiện tri thức thị hiện chẳng biết chữ nghĩa của đời, buộc miệng thành chương thẩu hang pháp, lá rụng về cội mấy trăm thu, thân bền chặt trấn giữ Thiều Thạch, sáng như mặt trời hồng chiếu khoảng không, sáng như ly châu chiếu thái cực, Định Tuệ tròn sáng rộng rãi. Từ chỗ cầu hưởng ứng cũng hang trống. Công đức hằng sa khó lường, đều xuất ra từ sức bi nguyện của Ngài cả.

*- Khen: Dương Kỳ Hòa thượng.*

Ba chân lửa gõ móng, hiểu Đạo chậu bát miếng hưởng lên trời, gánh vác có một trăm hai mươi cân, lại gánh nặng kéo cày đất bồ cào, vô cơ hoại mất thiên từ sáng.

*- Khen: Bạch Vân Đoan Hòa thượng.*

Dương Kỳ mất sau ót há thân, thẩu được bụi vàng được mấy người phò trì Lâm Tế, một quyền đánh ngã Hoàng Hạc Lâu, hoa nở hai Tổ, lỗ mũi y trước đáp trên môi.

*- Khen: Ngũ Tổ Diễn Hòa thượng.*

Trước núi một mảnh ruộng đất không, tùng trúc dẫn gió đánh lên

người, nói tâm nói tánh, Lão Tăng trong đó là ác khẩu, riêng đề giặt bán, gánh vác bù bèo ba cân mè.

- *Khen: Chân Như Triết Hòa thượng.*

Tòng Lâm Lão làm đời không bọn, lẫm liệt oai quang bốn trăm châu, một đánh cửa sắt nát vụn, ân lớn khó đem mưa sương đền đáp.

- *Đơn Hà Phật Trí Du Trưởng lão thỉnh tán.*

Đoạt sấm sét quả tim hồng, vách đứng sao bay điện xẹt. Lâm Tế mạng mạch ông ta, đột xuất mạch địa diệu môn, gõ ra xưa không một vật, ba huyền ba yếu sáng rõ phân phó Trí Phật, nghiền nát hang ổ người, cùng Tổ tông tuyệt khuất. Ôi chao (hét?).

- *Hoa Tạng Dân Trưởng lão, thỉnh tán.*

Lâm Tế Chánh pháp nhãn, theo lừa mù ấy diệt, cha con chẳng truyền nhau, thần tiên có bí quyết, há để họa cháu con, lại trong mắt có bụi gặp người tốt một đáp, rất kỵ đến người mà nói.

- *Đạo Châu Thủ tọa, thỉnh tán.*

Trong màn Tử la rải chân châu, đêm sáng ngoài rèm mũi, sau câu ba yếu ba huyền, người nào thân được chỉ ấy, trước mặt Vô Vị Chân Nhân bỏ nó phóng ra.

- *Phạm Tư duy-na, thỉnh tán.*

Đơn đề Chánh pháp nhãn Lâm Tế, rõ ràng ngậm trao cho lừa mù, Vô Vị Chân Nhân cục cứt khô, đầu gậy hét xong dứt danh mô. Năm ấy Hải Hội đại trùng căn, ngày nay Âu phong nêu giống nó, Viên Ngộ chẳng tiếc lời nói, trong lò lửa hồng nở hoa sen.

- *Duy Tổ Tri Tạng, thỉnh tán.*

Quét sạch Phật tổ chẳng còn tánh mạng, cây sắt nở hoa, ngựa thần mười ảnh, Viên Ngộ truyền lại thiền Lâm Tế, bỗng sấm sét chấn động ngàn đỉnh núi.

- *Pháp Nhất Thư Ký, thỉnh tán.*

Hóa thành đập phá, Bảo sở chẳng lưu, rõ ràng cắt đứt cơ quan, thấu qua trăm cỏ điên (ngiên) đầu. Múa (huy động) thổi lông của Lâm Tế, cỡi thuyền lớn Từ Minh đầu sừng giống nhau, khí loại ném nhau. Toàn cơ một hét phân chủ khách, phải tin ông ấy được tự do.

- *Tử Văn Giám Tự, thỉnh tán.*

Oai như mãnh hổ ra rừng sâu, sáng như cóc bạc chuyển thái hư, nhìn thì rõ ràng, tức thì cũng ấm, mở chánh nhãn Ma-hê ở trên đầu. Bỗng Vô Vị Chân Nhân ở trước mặt. Có ai hiểu đây, há có thể hiển lời giao phó Tử Văn.

- *Đạo Nguyên Thiền khách, thỉnh tán.*

Lâm Tế Chánh pháp nhãn tạng, bỗng hiện ra ba đầu sáu tay, giậm hờn bỗng đánh chuông vua, gạt lừa ở thần thông du hý, Viên Ngộ trong lòng một nắm tay, tiêu mất lỗ mũi của nạp Tăng.

- *Đức Kha Thiên nhân, thỉnh tán.*

Trong mắt có con người, đánh môn á (phụ) một chửi phóng ra kim cương quyền, cả đời đề chẳng khởi. Trong đó hiểu Yếu lược ông ấy, sắt làm rường, vàng làm răng, như thế làm chết con cháu, chẳng thế thì so xét chút ít, diệt mất chánh nhãn bên con lừa mù, Viên Ngộ phong quang động trời đất.

- *Cảnh Nguyên Thị Giả, thỉnh tán.*

Bình sinh chỉ nói thiền áo đầu, lắc lay áo đầu như vách sắt, thoát khỏi ràng buộc đứt gót chân (cội nguồn) đại địa nắm lại sơn đen, tuổi già chuyển lại mất lo lắng, hăng hái chùy Kim cương đập nát hang ổ, lúc khác cần biết mặt Viên Ngộ, một vì Cừ Nồng đều nêu ra.

- *Pháp Chiêu Duy Na, thỉnh tán.*

Bao lớn không ngoài nhỏ vào hào mang, hiện Bảo hoa vương tỳ chõ ở Đạo tràng, kiến lập quét sạch, chánh thể oai phong, một lời vách đứng tế tế huyết huyết, cừ nông mặt mũi này người nào hiểu, đề lên Viên Ngộ cỏ tất lật, thấy thể mất thương lượng, đem thoại khách truyền bá các phương.

- *Hàn Triều Nghi, thỉnh tán.*

Đẹp đầu cửa chuyển thượng, ngàn Thánh phải cất bước chỉ có người trong ấy, phải thông một tuyến đường, đủ cỏ tranh thoát các duyên, đầu thành tín việc này, thể tâm tạp dụng, mãi mãi tên chống nhau, hình dạng hiện nét đẹp sơn dã, chiếm cứ cây cao không bóng mát, chống gậy chánh lệnh hành, nắm giữ một câu nào, Thiệu Tài cúc cung ở trước, phong thần toàn thể bày, khí loại tự đồng nhau, đẹp thay tên cha con.

- *Duy Biểu Tri Tạng, thỉnh tán.*

Đây để trên đầu ngàn Thánh, Lâm Tế kiến lập Đại pháp tràng núi cao vạn trượng giải phóng thân, có thể một hộp uống hết nước Tây giang. Đá lửa ánh điện xẹt cũng là độn, vai hổ chấp cánh định vô song.

- *Thắng Cư Thiên Nhân, thỉnh tán.*

Đêm bùa sáng đốc trời, kiếm thổi lông chiếu tuyết thân oai lạnh run lập cập, sáng đỏ lại chiếu chiếu (chiếu suốt) khi chưa mở miệng đã đương đầu cắt ngang, muốn vào cửa đến hét trước mặt. Thể tài giống có thể khắc gia, đất này chẳng chịu nước rò rỉ.

- *Nhược Bình Thiên lão, thỉnh tán.*

Cao ôm áo lông chống ngang gậy, tác ý đề cương cắt ngang tài giỏi, buông bỏ một cơ hưởng thượng, ngàn Thánh hồn quên mật chết. Ở đây có người thừa đương, liền thấy ngàn hiểu rõ trăm thứ, đầu gậy Viên Ngộ một giọt thiền, Tây giang mười tám thác đều đầy nước.

- *Đàm Ngoạn Thiên đức ở Đâu Đà Nham am, thỉnh tán.*

Trên đá Bàn đà chống ngay gậy, nhìn kỹ rõ ràng từng không tài giỏi, chẳng cho (lập) gai cỏ lật kim cương quyển, chẳng thích khởi lập gương mẫu, Đâu Đà đánh núi bỗng đi quyền, đánh cả (được) ông ấy cũng mất lường.

- *Hoài Tổ Tri Điện, thỉnh tán.*

Gậy mà mạnh khỏe, già mà có vận khác, trống miệng nói pháp không tiếc, quét sạch tình thức, chẳng lưu chút vết tích, bảy chỗ Đạo tràng khớp như một nháy mắt. Có người chẳng đoái hoài nguy vong Tăng Cang Địa, muốn đến xông vào Tuyết phong mà hét.

- *Văn Hạo Thiện nhân, thỉnh tán.*

Núi Mân sáng đẹp cao Tây nam, khí tượng bàn hồi rậm xanh tươi, anh kiệt chỗ sinh tử quen xưa, há cho mũi lạnh liền tham nhau, tự chẳng đem núi về làng. Cây có lưỡi vốn bày huyền đàm, được thỉnh cư nhà Hạo mục kích (thấy rõ), nắm giữ về cất am tranh.

- *Uẩn Ngộ Tiểu sư, thỉnh tán.*

Mặt trời mặt trăng đều hiện, ấn không ấn nước đều bày, cơ trước chẳng lưu dấu vết, cách ngoài cũng dứt thừa đương, cha con chí thân đường khác, thấy đều (người người) đánh có viên quang, rất sợ cùng người minh phá, cửa này há có thương lượng.

- *Thiền Nhân Tả Chân cầu thỉnh (hai mươi bài).*

1. Trong bọt huyền sinh ra cây khô gỗ mục, đành thiếu thần cốt, tráng không viên châu, từng gặp Hải Hội rồng độc cắn, quyết ý truy phong ngựa trời phóng. Lập bày ngàn thứ khéo, kỳ thật một vật cũng không, nếu dựa theo cái ấy mà thấy, chí liễu chẳng biết cừ, khi hỗn độn chưa phân, không có mặt lỗ này, bọt huyền đã bày vua (hoàng) bèn đầy đủ mười thứ, trong lòng chẳng lập mảy trần, miệng sừng sóng triều bơi vọt, chỉ có một phân biệt (kiện) dài, thích đánh phá thùng sơn.

2. Chợt giận chợt mừng lẫn lộn chỉ do ông, rất thích lừa người khua môi múa mép, cổ nhấn khắp đất sinh, đâu từng tươi nước pháp, điên đảo tâm can một câu thiền, có chút con cháu cũng trình điềm lành.

3. Trong khuôn mẫu thoát ra, Phật quả Lão Chùy xưa, chỗ vụn duyên dứt hết, khi ngồi thẳng chẳng nói, đời khắc chớp mắt hăng hái toàn oai, vì người đến thấu xương, chẳng tiếc lời nói.

4. Khế khế giống thuốc đở (thực được đở?), què què như Vân Môn, khác không hai lão thật, không uẩn hai lão văn. Buông ra hiểu việc đòi phá chậu cát. Gương báu một hạt bụi, phiến mây khoảng trời thu.

5. Một thấy liền thấy, hiểu rõ mặt xưa nay, nhanh tay đơn thanh ứng duyên mà hiện, dần dần buông tâm càng thấy mạnh mẽ, chỉ dùng kim cương quyển cỏ tất lật, cần phải trăm ngàn rèn luyện, núi vách đứng vạn nhận buông tay, chánh nhãn trên đánh môn rộng.

6. Huyền xuất thành tướng chân uẩn, trong đó trôi lên xương mắt, bốn tòa sinh gió truyền tâm chẳng thể truyền, chấn động tông chẳng chấn động. Lão ra khỏi Hoàng đô tuổi già ở Âu phong (ngọn núi Âu), chỉ cái ấy mất không hồi hổ, lãnh lược ở ông ta hết.

7. Trong câu mất thiên, ngoài cách không huyền. Trước mặt chẳng thấy, dứt chẳng thể truyền. Giống ngọc ôn nhuận, như trăng riêng tròn. Khí đẹp sông nguồn, sáng chiếu đại thiên.

8. Nạp y trốn mất cao chót vót, miếng đoạn mây tàn núi lồng lớn, vách đứng vạn nhận gần chẳng được, không Phật không Tổ không gây hét, một hớp uống hết nước Tây giang. Đó là Viên Ngộ đương đầu được.

9. Tướng hiện vô tướng, tâm ra chẳng tâm, như dấu ấn in trên không, xa dứt cổ kim, vào hang sư tử, dạo rừng chiên đàn, thoát khỏi dây cương, đến chỗ rộng sâu, muốn biết chỗ đứng của Viên Ngộ, một mình trên núi cao vạn nhận.

10. Điểm tuyết trong lò lửa hồng. Đêm sáng ngoài rèm gõ đèn vàng, dầm lạnh vạn trượng băng thấu đáy, trên đỉnh Diệu cao ngọc mấy tầng, đều là chỗ ông ta dạo đến, vạn cơ khắp ứng xưa chẳng từng, Viên Ngộ Lão sư đưa một tay hỏi rằng người nào giống như ta (giống tài ta).

11. Dao bén chém hư không, tên thần xuyên mặt trời hồng. Dùng miệng nuốt mười phương, thổi ống sáo không lỗ này, như đây ba mươi năm không phí mảy may sức, tín thái ở đầu móc (lưỡi câu) cũng có vảy gấm ăn, có mắt tự thừa đương, cần thận chớ theo nó tìm. Đại cơ muốn phát nhanh, đại dụng cần cắt đứt, Mã Sư Lão Bá Trượng không đầu mối đã rò rỉ. Lâm Tế gọi lửa đến, quét sạch ngôn ngữ thiên hạ, Lão này dựa giường Hồ, cũng phải nói như thế, nói cùng chẳng nói, vạn dặm trời xanh một vầng trăng.

12. Ngồi ngay Bàn đà, phóng thần sửa cao tột. Hoành lang tiêu cung rộng đánh ngàn Thánh. Ai là Tiên Đà, chưa nói đã hiểu trước, một mảnh phong quang cướp cảnh cướp người. Viên Ngộ tuổi già lại càng

thâm trầm, hoa mát đầu núi giếng trầm thướt.

13. Đứng trên đất có thể thành Phật, giết người chẳng nháy mắt, nghiền nát hang ổ sinh tử phải cái lão lỗi lạc, Viên Ngộ từ xưa nay đề cái này được, trước gió mây trắng từng hết tan, đương gia trồng cỏ khá theo nhau, kiếm bén bảy sao ánh sáng rực rỡ.

14. Trong câu có xuất thân, chợt ở trên đỉnh ngàn Thánh, đương cơ dứt ràng buộc, thấu qua cảnh vô biên, sinh bình nắm Kim cang vương bốn hét ba huyền ngoài cách hiểu, trước mặt đánh gõ thái châu già, chỉ là lừa mù truyền tánh mạng.

15. Thấy mặt toàn chân chẳng kể thân sơ, đầu cọp hàm én chưa hết cừ thân, nắm dứt quan tân chẳng bỏ qua, vô biên sát hải so gần.

16. Thái hư rộng vắng dựa ai ngộ, xoay mình ném ngược chân sư tử, thấu đỉnh thấu đáy mất rào ngăn, ngàn núi cao vót ném một câu, lược mở cửa trên đầu Viên Ngộ, Phù Trùng sát hải rộng bước đi.

17. Đạo chẳng ở đơn thanh, thiên chẳng ở diện tướng gương ép diện mạo mình ở tương lai, khen làm hình trạng gì, lại đến cái hiện thành, vì ông nói Thượng (Nhất) nước đỏ cầu Châu Thần, được là do võng tượng, chùy xưa của Viên Ngộ Lão, già đến mất tài giỏi anh thiên cầm tướng đi, sóng bạc bốc ngút trời.

18. Vốn không mặt mũi, bỗng ra sáu mươi bảy, nay ông cường đồ mạo (cốt theo hình ảnh?). Đảnh môn thiếu ba cái bảy chỗ vào chôn ôn, gần đây tiêu ninh mật, nếu lại đánh cát đằng, há có ngày yên nghỉ, ba mươi năm cùng người xem, Viên Ngộ từ trước mất hang ổ.

19. Mây cửa trời cao, bụi cửa gương sáng. Ở trong vô tướng bỗng hiện thân này, khảo cứu thật diệu lấy gì làm chân, chẳng ra cái ấy một cái rất thân, thấu được riêng thoát cùng xưa làm gần gũi (láng giềng) đạo dứt hình tướng, danh còn chí công. Đối hiện sắc thân bản thể toàn không, yêu cầu lỗ mũi chẳng Tây chẳng Đông. Trăng chiếu đậm lắng, gió lay tòng xưa, mười thành Viên Ngộ ai biết ông ấy.

20. Thông thân không hình tướng, đầy mắt sinh ánh sáng, động dụng cao như núi, nói im sâu như biển, nhiều kiến chánh như như, trong đó không biến đổi, nhảy khỏi Kim cang quyển Viên Ngộ, cần phải tin công lớn vốn chẳng chủ tế.

- *Chân Như Thiên Nhân, thỉnh tán.*

Chỉ cái miệng mặt thấy được một vụn, phải là người trong ấy, tay thân tức mất hiện. Phật quả ứng duyên, Viên Ngộ thành hiện, như như chỗ chạm được gặp hẳn, một đạo thân quang vốn không gián đoạn.

- *Chân Liễu Thiên nhân, thỉnh tán.*

Đơn Thanh có hình dạng hoạt bát, Viên Ngộ cứ ngồi nghiêm như Phong quang toàn bày bệ gối. Thân điếc mắt mở nhìn thẳng trên đỉnh Âu phong cầu chức vụ quan trọng làm thanh minh (sáng tối?) chuyển thổ quạ (thỏ đen?)

\* **TẠP TRÚ** (Tập ghi)

Hòa Linh Nguyên Khạp Thùy Ca (họa bài ca Linh Nguyên ngũ gạc).

Mịt mù mịt mù không lỗ không mũi. Cao vót mừng rỡ dứt kỳ hụy, tin nhiệm lưu quang động đất dời, chẳng luận Đông Hạ chỉ ngủ nghỉ, trong đó thắm mùi Phật, không hét trai hào và ốc, buông mình chẳng quản ngồi đậy nước, hứng phát luôn đẩy ông túi vải, mũi thở như sấm ai nhìn được, tầm thường ít thấy có lúc tỉnh, lúc mất tỉnh là thật có cần phải sáng tông chỉ trong ngủ nghỉ, từ xưa đến nay một thức đến trời sáng, Phật đến chẳng hiểu nâng thân dậy, nếu như phóng quang khắp đại thiên, trọn khó đổi đậy vô ưu của ta, xét thân sơ lộn lạo (ngâm) đánh mất, ngủ nghỉ căn linh chớ hỏi cùng. Có người khế hội liền đồng tham. Ngủ được phải biết miên mật.

- *Bài minh Tu Đạo giả ở Nhược hư am.*

Tu Thiên Đạo Nhân, tùy thân một mình ở am, lấy tên là Phật Quả Lão Tử nhân cho tên là Nhược hư, bèn hội ba làm một, mà chẳng nêu ra việc bốn phận và thiên giáo. Vĩnh Gia nói: Thể như hư không không bến bờ. Kinh Phật nói: Chân pháp thân của Phật cũng như hư không. Hồn Nguyên nói: Thân dấu kín như hư không. Tuyên Ni nói: Thật như hư. Nói rằng: Một giọt giọt nước, một giọt giọt đồng giá, chỉ cái gì bình thường trong ngoài rộng không, căn trần dứt đôi, sáu môn hồ dụng, thích ở am này mười tám bất cộng (mười tám năm chẳng ở chung ai) phải đùa giỡn lỗ nút, rõ ràng không may vá, ứng vật chẳng phải duyên, ai là huyễn mộng.

- *Luận về phá vong truyền thai tức Đạt-ma.*

Tây phương Đại Thánh nhân ra nước Ca-duy-la, làm vô biên lượng Diệu dụng, hiển bày sát trần không thể đếm được Thắng nhân thù đặc khó nghĩ bàn, để dắt dẫn quần linh, phương ấy Phật thuận nghịch khai giá, nhiều ngôn điển khác tràn đầy kho báu. Cho đến hạ tiêu mới lộ bày tin tức một thật, gọi là ngoài giáo riêng làm riêng truyền tâm ấn. Ông già sắc vàng đến nay miên mật rõ ràng, chỉ luận chỉ thẳng tâm người thấy tánh thành Phật, chẳng lập thêm bậc chẳng sinh tri kiến. Kẻ lợi căn thượng trí hướng vào hang vô minh mà phá kiến, trong cây phiến não

mà thoát ra, đúng lúc siêu chứng được đại giải thoát. Thế nên Thiên Trúc hai mươi tám vị tổ, Đông độ sáu vị tổ, đều đã bước đến, thầy trò giỏi mạnh. Cơ cảnh ngôn cú động dụng nói im có thượng thượng thừa khí, cách ngoại lãnh lược. Ngay đó nghiệp chướng tiêu hết, thẳng cắt đứt gánh mạng. Ngoài ra luôn phải tự quản nhồi thành một khối, vượt thoát dòng đời khế nhanh Phật địa, còn chẳng chịu hưởng vào nước chết mà ngâm tẩm. Nói ra thấu huyền diệu, vượt Phật tổ, tức bỏ cơ duyên, cắt đứt kế cơ, như chổng kiếm Thái A, lẫm liệt oai thần có ai dám gần. Bạc tác gia xác thật luận lượng. Vừa có hưởng thượng hưởng hạ thẳng diệu tánh lý tác dụng mảy may thì liền hết. Chẳng phải từ xưa trồng cỏ ngay đấy mười thành. Rèn luyện được nóng, giã đập được thật, mới cùng (cho) lược bỏ qua. Cũng sợ lúc khác lạc cỏ phụ lụy người, làm mù mắt Chánh pháp nhãn. Than ôi, thấy một dòng họ chồn mù, tự chẳng từng mộng thấy Tổ sư, tức vọng truyền Đạt-ma đem thai tức truyền người. Gọi đó là truyền pháp cứu mê tình. Cho đến dẫn từ trên các tông sư lớn tuổi như An quốc sư hay Triệu Châu đều làm khí này. Kịp khi khoe Sơ tổ một chiếc dép, khắp bày quan (phổ hóa?) tài trống, đều nói thuật này có nghiệm, bèn đến hồn thân thoát đi, gọi đó là hình thần đều diệu, mà người nhân gian rất yêu thân này, sợ cái sợ đêm ba mươi tháng chạp, tranh truyền pháp qui chân. Đêm khác nhìn ảnh gọi chủ nhân ông, lấy bói nhật nguyệt mà nghe trống lầu, nghiệm ao ngọc mà thấy nhãn quang làm pháp thoát sinh tử. Thật giả hài hước làng xóm, ngụy tạo năm hàng sơ tổ mà nói, bài mười hai giờ của Triệu Châu mà ca, Bàn cư sĩ chuyển hà xa (xe nước) mà tụng. Kịp đến cùng chỉ trao mật truyền hành trì, mong được nhiều năm (sống mãi), kịp khi toàn (cho đến khi) thân thoát đi, hoặc mong ba trăm, năm trăm tuổi. Rất chẳng biết. Đây thật là vọng tưởng cứ kiến vốn là thiện nhân, chẳng biết là đọa vào cở hoang, mà kẻ giỏi dang tuấn kiệt, nói cao biện lớn coi thấp các Tổ sư thường thường tin theo. Há biết bước chẳng nhìn thì vẻ cạp thành chồn gặp kẻ trí thức (có biết) Đại Đạt Minh Nhân thấy phá ở thường. Trong chúng chỉ im lặng quán thương xót há Thích-ca Văn (Phật Thích-ca) cùng thể tài các Tổ chỉ nhãn thức thôi ư? Từng chẳng tự hồi chiếu trước sau thì yên lành liền biết. Người trong nước học Đạo này như lúa mè tre trúc, người cao thức thấy xa tự chẳng do dự. Sợ chỉ chột phát ý chưa vào chỗ sâu kín. Cố chí tuy chuyên, bước khắp tuy xa. Gặp kẻ Tăng thượng mạn dặt vào rừng tà kiến này. Chưa nêu lên một lăm mải mất hồi chuyển. Hạng ấy ngâm rộng không thể ngăn cấm. Nhân nói ra lời này có nhiều chí nguyện ở Đại giải thoát, Đại tổng trì. Có thể biện ra mà



vào biển Đại Tát-bát-nhã Vô Sinh, thả thuyền nhỏ tiếp cứu quần phàm khiến Đạo chân chánh truyền mãi vô cùng, há chẳng vui sướng sao?

Biện Ngụy (Luận chỗ đối trá) - Bình sinh già này đã trải qua nhiều lớp Thiên, khắp tham tri thức đã nghiên cứu kỹ các Tông phái, tuy chẳng thấu suốt tất cả nhưng mười thì cũng được tám, chín. Cũng thông hiểu việc chỉ dạy học trò tự chẳng vội vàng. Chẳng biết người nào trộm lấy tên học rộng, nghe nhiều của Sơn Tăng bèn đem làm loạn đạo. Vì chỗ Sơn Tăng nói ra, nhìn kỹ thì khiến người đổ mặt xuất hạn, hống là già tôi chưa chết, sớm đã thấy bữa bãi như đây, xin mời các nạp tử có trí tuệ xem kỹ, chớ nhận lầm mắt cá là minh châu.

### \* PHẬT SỰ

- *Vì Trí Hải Pháp Chân Hòa thượng nhập khám.*

Thích-ca thị tịch ở rừng Song thọ, ngồi yên Kiết tường, ngài Pháp Chân Trí Hải cáo chung, ngồi thẳng hàng trên, bốn mươi năm Đạo giá, bảy mươi một sinh duyên. Đức khắp hoàn vũ, tiếng vang hải ngoại. Người trời kính trọng, Thành đô thôn quê đều tôn sùng. Những mong luôn làm thêm bậc thuyền bè, thấp sáng mãi Phật tổ, há hẹn trong bận rộn mà bó tay, trong ồn mà quay mình, cuối cùng ở Đế đô mà làm đại Phật sự. Nay thì chưa chôn cây ngọc trước vào khám mây, công án hiện thành phải đến một quyết. Đại chúng Nhân Hạnh chẳng ngại ra tay, tài khéo chẳng bằng làm gương, là điềm lạnh vô biên vô lượng. Thỉnh lão Hòa thượng trở về phương trượng.

- *Vì Phật Nhân Hòa thượng Cử Ai.*

Ba mươi năm hành đạo, người bậc nhất trên biển khi suy vi (thối tan nói đi?) chỉ thấy chẳng chua cay. Tuy như thế, cần phải biết Phật nhân chưa từng sống chưa từng chết, chưa từng đi, chưa từng lại, chính cùng lúc nào như thế. Bèn chỉ khám nói rằng: Ta cùng Tuyết Phong đồng sống, không cùng Tuyết Phong đồng chết. Phải biết câu cuối cùng rành rõ khắp thỉnh đại chúng cùng lên tiếng. Bèn nói thương thay.

- *Vì Phật Hòa thượng châm lửa lễ trà-tỳ.*

Như Lai ngày Niết-bàn ở rừng Ta-la Song thọ phóng ra lửa Tam-muội, tự trà-tỳ thân sắc vàng. Có điều vin điều, không điều vin lệ. Cho nên Bảo Sơn Phật Nhân Thiên sư, Đạo khắp bốn biển, danh vang chín châu, hai mươi năm cai quản Đại sát (chùa lớn), lui về núi Bảo ngồi yên non Chung, vì bình sinh thọ dụng cỏ tất lật làm trâu đuổi người cày (trâu cày không người chăn?), vì Dương Kỳ phó chúc Kim cang quyển, cướp cơm người đói truyền giữ đại sự, đề lên cơ hướng thượng, nạp tử Vân

Tùng (như mây từ) các phương kính mộ. Há gọi trong một nháy mắt quét sạch Báo Hóa Phật. Trong lúc nói cười, vội mất chánh nhãn trời người. Nay thì còn khôn rộng vắng, người cảnh tiêu điều, tuyết chiếu núi cao, gió lùa đồng trống, trên viên đánh phóng ra ánh sáng thân xa vạn dặm. Đại chúng lại cùng lúc nào hiểu rõ chẳng. Xem lấy trong ánh lửa đỏ khắp trời phát ra hoa ưu-đàm, cả đại địa đều là mùa xuân.

- *Vì Diệu Thiên nhân, châm lửa trà-tỳ.*

Ngày hôm qua một cái chánh đáng thương, sáng nay một cái lại thô lương. Quay mình đạp lên đường Tào Khê, Diệu thể đường đường mất thay đổi. Diệu sư thích tham thiền, Tổ Phật đều sánh vai đòi hỏi phải đi đâu, một đóa sen trong lửa, sống thì mây nổi bỗng sinh ra, chết thì không hoa lặn mất. Sau đánh tròn đồng Thái hư, rốt ráo không tâm không Phật. Nay đại chúng, xem lấy một đạo Hồng quang (luồng sáng đỏ) đốt phá hang ổ vô sinh.

- *Vì Phật Chân Đại sư châm lửa trà-tỳ.*

Chạm mắt đều Bồ-đề Chân giải thoát, Chánh nhãn trên đánh môn chiếu khắp trời đất, thấu được cửa sinh tử, rộng lớn không khởi diệt. Phật thật là Đâu suất sinh bình giọt nước giọt đông giá, mạnh mẽ cắt đỉnh chặt sắt, cả đời đều trọng người ấy, nghe thấy đều kính nghe, trong bụi rậm nội thị nhảy ra. Nạp Tăng ở trong đội tu hành, tên vực Thánh gây Huy, Hoàng hậu ban Độ điệp, làm kinh sợ mọi người, không ai sánh bằng. Sắp gọi là vạn dặm đường trước há hẹn trong khoảnh khắc trăm năm. Nay thì quay mình ra đi mãi mãi, ra khỏi kim cương quyển cỏ tất lật. Viên Quang sau đánh ứng hiện đồng lửa lớn vô sinh. Phật thật Phật thật, gập để mắt gánh lấy vân trình, một đước lửa hồng vừa cất lên, trên đánh Tỳ-lô mặc sức ngang dọc.

- *Vì Phạm Hòa thượng, châm lửa trà-tỳ.*

Trung Thân (tôi trung) chẳng sợ chết, cho nên hay lập được việc lớn trong thiên hạ. Kẻ đồng sĩ chẳng ham sống cho nên hay thành danh lớn trong thiên hạ. Nạp thoát sinh tử chẳng sợ hiểm nguy chết chóc, cho nên hay lập được kỷ cương Phật tổ. Chiêu Giác Hòa thượng Thần cơ cao tột, trí biện tung trời cao, dưới tay có bùa (lệnh phù) trên đánh môn đủ mắt, ý khí hăng hái hét tan mây trắng, kiếm búa đánh phá hư không, một về quan gấm, lưỡng trụ hùng sát, mở mang đường gai góc, quét sạch cửa thị phi. Tiếp vật lợi sinh, khêu sáng mặt trời Phật, lên chỗ cao (chót vót) dẹp hết liền đi, dứt ánh sáng trước đầu chánh đuôi chánh. Như nay đã đến chỗ ấy, có thể gọi là duyên đời đã đủ, cuối cùng ân cần cắt đứt hết, đầu đường một đồng lửa to. Đại chúng lại nói: Cuối cùng

thì đi về đâu. Dâng cao đuốc lửa lên nói rằng: Đốt cháy tất cả trời lưu không được, trăng báu trên không mãi sáng tròn.

- *Vì Tảng qua đời châm lửa trà-tỳ.*

Đầu núi năm uẩn đường Niết-bàn, bốn phương tám hướng mắt rào ngăn, toàn thân đều là mắt Kim cang một hạt linh đơn trong lửa đốt.

Trọn bộ hai mươi quyển.